

Kính gửi: Hc Chinh, Hc P. Anh.
Phòng Q/ĐNT.

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

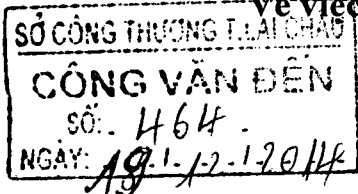
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **11383** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **16** tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ
trên địa bàn tỉnh Lai Châu



BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, điều chỉnh một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ các Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 và số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Xét đề nghị của UBND tỉnh Lai Châu tại Văn bản số 1402/UBND-CN ngày 23 tháng 10 năm 2013 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch bậc thang thủy điện trên suối Nậm Cùm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Văn bản số 83/2014/XDLC-NL ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Công ty Cổ phần Vật tư xăng dầu Lai Châu (chủ đầu tư dự án), kèm theo Báo cáo hiệu chỉnh, bổ sung quy hoạch do liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế thủy điện Miền Bắc và Công ty Tư vấn và Chuyển giao công nghệ - Trường Đại học thủy lợi lập (cơ quan tư vấn thiết kế);

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Lai Châu với các nội dung chính như sau:

1. Điều chỉnh quy hoạch các dự án thủy điện Nậm Cùm (đã được phê duyệt tại Quyết định số 3454/QĐ-BCN ngày 18 tháng 10 năm 2005 của Bộ Công Nghiệp) và dự án thủy điện Nậm Cùm 1 (đã được phê duyệt tại Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2008 của UBND tỉnh Lai Châu) trên suối Nậm Cùm thuộc địa bàn huyện Mường Tè như sau:

- Tên gọi của Dự án: Đổi tên của dự án thủy điện Nậm Cùm thành Nậm Cùm 3 và Nậm Cùm 1 thành Nậm Cùm 4.

- Điều chỉnh vị trí xây dựng, quy mô công trình, sơ đồ khai thác bậc thang và các thông số chính của các dự án Nậm Cùm 3 và Nậm Cùm 4 (phụ lục kèm theo).

2. Bổ sung quy hoạch các dự án thủy điện Nậm Cùm 1, Nậm Cùm 2 (trên dòng chính suối Nậm Cùm), Nậm Cùm 5 (trên suối Thọ Gụ - nhánh chính của suối Nậm Cùm), Nậm Cùm 6 (trên suối Ma Nội - nhánh chính của suối Nậm Cùm). Vị trí xây dựng công trình, nhiệm vụ, sơ đồ khai thác và các thông số chính của các dự án tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Việc đầu tư xây dựng các dự án thủy điện nêu trên phải đảm bảo phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch: phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, sử dụng tài nguyên nước, phát triển điện lực... ; tuân thủ các quy định hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên nước, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan khác.

Điều 3. Trong các giai đoạn tiếp theo về đầu tư xây dựng công trình, UBND Tỉnh Lai Châu chỉ đạo chủ đầu tư, đơn vị tư vấn và các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thiện điều tra, khảo sát bổ sung, đánh giá đầy đủ các điều kiện tự nhiên khu vực dự án (địa hình, địa chất, khí tượng, thủy văn, dân sinh, kinh tế - xã hội...), giao thông vận tải, công trình lưới điện và thủy lợi trong khu vực.

- Tiếp tục nghiên cứu chuẩn xác quy mô MNDBT, MNC, Nlm và phương án thiết kế các hạng mục công trình nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, đảm bảo công trình vận hành an toàn, ổn định.

- Đánh giá kỹ và thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án đối với môi trường - xã hội. Trong đó, phải lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện các phương án về: trồng rừng thay thế, đền bù, đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu phía hạ lưu đập.

- Tiến độ xây dựng các dự án nêu trên phải đảm bảo phù hợp với tiến độ xây dựng hệ thống truyền tải điện trong khu vực.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng, Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Lai Châu, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Chủ đầu tư các dự án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Lưu: VT, TCNL.



Cao Quốc Hưng

**Phụ lục: Thông số chính của các dự án thủy điện được điều chỉnh, bổ sung trong
Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ tỉnh Lai Châu**

(Ban hành theo Quyết định số: 11383 /QĐ-BCT ngày 16 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương)

Tên Dự án Thủy điện	Vị trí xây dựng công trình			Nhiệm vụ	Sơ đồ khai thác	Các thông số chính
	Tọa độ (dự kiến)	Sông, suối - HT sông	Xã-Huyện			
1. Nậm Cùm 1	- Tuyến đập: 22°36'53" VĐB - 102°42'40" KĐĐ - Nhà máy: 22°37'19" VĐB - 102°41'42" KĐĐ	Nậm Cùm - sông Đà	Pa Ủ - Mường Tè	Phát điện lên lưới điện quốc gia.	Đập dâng kết hợp đập tràn xả lũ trên suối Nậm Cùm, tuyến năng lượng kiểu đường dẫn bên bờ trái và nhà máy thủy điện kiểu hồ xả nước trở lại suối Nậm Cùm.	$F_{IV} = 57,3 \text{ km}^2$ MBDBT = 931,0 m $MNHL_{\min} = 803,11 \text{ m}$ $N_{lm} = 6 \text{ MW}$ $E_o = 24,16 \text{ triệu KWh}$
2. Nậm Cùm 2	- Tuyến đập: 22°37'21" VĐB - 102°40'18" KĐĐ - Nhà máy: 22°36'07" VĐB - 102°38'50" KĐĐ	Nậm Cùm - sông Đà	Pa Ủ - Mường Tè	Phát điện lên lưới điện quốc gia.	Đập dâng kết hợp đập tràn xả lũ trên suối Nậm Cùm, tuyến năng lượng kiểu đường dẫn bên bờ trái và nhà máy thủy điện kiểu hồ xả nước trở lại suối Nậm Cùm.	$F_{IV} = 148,8 \text{ km}^2$ MBDBT = 750,0 m $MNHL_{\min} = 641,59 \text{ m}$ $N_{lm} = 13 \text{ MW}$ $E_o = 51,44 \text{ triệu KWh}$
3. Nậm Cùm 3*	- Tuyến đập: 22°34'42" VĐB - 102°39'01" KĐĐ - Nhà máy: 22°33'45" VĐB - 102°37'18" KĐĐ	Nậm Cùm - sông Đà	Pa Ủ - Mường Tè	Phát điện lên lưới điện quốc gia.	Đập dâng kết hợp đập tràn xả lũ trên suối Nậm Cùm, tuyến năng lượng kiểu đường dẫn bên bờ phải và nhà máy thủy điện kiểu hồ xả nước trở lại suối Nậm Cùm.	$F_{IV} = 268,1 \text{ km}^2$ MBDBT = 620,0 m $MNHL_{\min} = 461,46 \text{ m}$ $N_{lm} = 35 \text{ MW}$ $E_o = 132,1 \text{ triệu KWh}$
4. Nậm Cùm 4*	- Tuyến đập: 22°31'47" VĐB - 102°35'40" KĐĐ - Nhà máy: 22°31'04" VĐB - 102°34'39" KĐĐ	Nậm Cùm - sông Đà	Mường Tè - Mường Tè	Phát điện lên lưới điện quốc gia.	Đập dâng kết hợp đập tràn xả lũ trên suối Nậm Cùm, tuyến năng lượng kiểu đường dẫn bên bờ phải và nhà máy thủy điện kiểu hồ xả nước ra bờ trái sông Đà	$F_{IV} = 330,2 \text{ km}^2$ MBDBT = 457,5 m $MNHL_{\min} = 282,75 \text{ m}$ $N_{lm} = 54 \text{ MW}$ $E_o = 188,32 \text{ triệu KWh}$

Tên Dự án Thủy điện	Vị trí xây dựng công trình			Nhiệm vụ	Sơ đồ khai thác	Các thông số chính
	Tọa độ (dự kiến)	Sông, suối - HT sông	Xã-Huyện			
5. Nậm Cùm 5	- Tuyến đập: 22°37'02" VDB - 102°38'23" KĐĐ - Nhà máy: 22°36'25" VDB - 102°38'41" KĐĐ	Thọ Gụ - Nậm Cùm - sông Đà	Pa Ủ - Mường Tè	Phát điện lên lưới điện quốc gia.	Đập dâng kết hợp đập tràn xả lũ trên suối Thọ Gụ (nhánh chính bên trái suối Nậm Cùm), tuyến năng lượng kiểu đường dẫn bên bờ phải và nhà máy thủy điện kiểu hở xả nước ra bờ phải suối Nậm Cùm.	$F_{lv} = 88,5 \text{ km}^2$ MBDBT = 735,0 m MNHL _{min} = 654,45 m N _{lm} = 5,5 MW E _o = 21,67 triệu KWh
6. Nậm Cùm 6	- Tuyến đập: 22°31'30" VDB - 102°39'02" KĐĐ - Nhà máy: 22°30'50" VDB - 102°37'47" KĐĐ	Ma Nội - Nậm Cùm - sông Đà	Pa Ủ và Mường Tè - Mường Tè	Phát điện lên lưới điện quốc gia.	Đập dâng kết hợp đập tràn xả lũ trên suối Ma Nội (nhánh chính bên trái suối Nậm Cùm), tuyến năng lượng kiểu đường dẫn bên bờ trái và nhà máy thủy điện kiểu hở xả nước ra bờ trái suối Nậm Cùm.	$F_{lv} = 34,1 \text{ km}^2$ MBDBT = 625,0 m MNHL _{min} = 384,47 m N _{lm} = 7 MW E _o = 27,33 triệu KWh

Ghi chú:

(*): Là các dự án Nậm Cùm và Nậm Cùm 1 (đã được phê duyệt tại Quyết định số 3454/QĐ-BCN ngày 18/10/2005 của Bộ Công Nghiệp và Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 17/7/2008 của UBND tỉnh Lai Châu) được điều chỉnh quy hoạch tại quyết định này.